

# ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN - ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH, BIỂU TƯỢNG SÁNG NGỜI CỦA QUAN HỆ ĐẶC BIỆT VIỆT NAM - LÀO TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG NGOẠI XÂM

PGS, TS TRẦN THỊ THU HƯƠNG\*

**Đ**ường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh, một kỳ tích của cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm trong thế kỷ XX, con đường đã đi vào lịch sử như một huyền thoại về ý chí, trí tuệ, lòng quả cảm của con người trước thách thức nghiệt ngã của cuộc chiến tranh. Sự huyền thoại của con đường không chỉ ở ý nghĩa chiến lược của con đường đối với sự nghiệp cách mạng của ba nước Đông Dương; của sự đóng góp, hy sinh sức lực, tuổi thanh xuân và cả tính mạng của các thế hệ yêu nước Việt Nam, mà còn huyền thoại ở chỗ, đây là con đường đã xuyên qua lãnh thổ của cả ba nước Đông Dương: 10 tỉnh Việt Nam (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Quảng Nam, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước); 7 tỉnh của Lào: Bôlykhamxay, Khăm Muộn, Savanakhet, Saravăn, Sêcông, Attôpur, Champasắc và 4 tỉnh của Campuchia. Vì vậy, con đường trở thành biểu tượng sáng ngời của mối

quan hệ hữu nghị đặc biệt ba nước Đông Dương trong kháng chiến. Đặc biệt là mối quan hệ hữu nghị hiếm có giữa quân và dân Việt Nam với quân và dân các bộ tộc Lào trên mảnh đất tuyến lửa này.

*1. Đường Trường Sơn - tuyến đường chiến lược đáp ứng yêu cầu khách quan của sự nghiệp cách mạng hai nước Việt Nam - Lào tiếp tục sát cánh bên nhau chống kẻ thù chung, giải phóng dân tộc*

Để vận chuyển kịp thời nhân tài, vật lực cho miền Nam và chiến trường Lào, Đảng Lao động Việt Nam chủ trương khai thông, mở rộng hơn nữa hệ thống đường mòn Trường Sơn, thành lập tuyến vận tải chiến lược Trường Sơn. Tháng 5 - 1959, Hội nghị BCH Trung ương Đảng lần thứ 15 khẳng định "đây là một việc làm lớn, có ý nghĩa chiến lược, quan hệ trực tiếp đến sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc"<sup>1</sup>. Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương khẳng định, đó là "con đường chủ yếu miền Nam, cho Bận là cơ bản nhất, chủ yếu nhất, có ý nghĩa chiến lược vô

\* Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

cùng quan trọng trước mắt và lâu dài"<sup>2</sup>. Ngày 5-5-1959, "Đoàn công tác quân sự đặc biệt" được thành lập để mở đường Trường Sơn. Con đường được mang tên *Đường Hồ Chí Minh*. Đến tháng 9-1959, theo yêu cầu của Đảng Nhân dân Lào, Trung ương Đảng Lao động Việt Nam quyết định thành lập Đoàn 959 chuyên gia giúp Lào ở Mặt trận Hạ Lào. Cũng trong tháng này, Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 46/QĐ-QP chính thức thành lập Đoàn 559. Nhiệm vụ lúc này là mở đường, vận chuyển vật chất, đưa đón cán bộ, bộ đội từ miền Bắc vào miền Nam, đồng thời vận chuyển và bảo đảm hậu cần cho Đoàn 959 chuyên gia ở Lào và vận chuyển vật chất giúp bạn Lào.

Khi phát hiện ra tuyến đường vận tải chiến lược này, Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã kết hợp tất cả các lực lượng với các phương tiện chiến tranh hiện đại liên tục bắn phá, nhằm cắt đứt chi viện của miền Bắc, cô lập các chiến trường. Do vậy, nhiều đơn vị vận tải bị kẹt lại ở đây, không qua được Đường số 9 để tiếp tục chi viện cho cách mạng miền Nam cũng như chiến trường Lào. Trước tình hình đó, trên cơ sở quan hệ truyền thống vốn có giữa hai dân tộc, yêu cầu khách quan cần gấp rút chi viện của hậu phương, cuối năm 1960, tại cuộc gặp gỡ lịch sử giữa đại diện Trung ương Đảng Lao động Việt Nam và Trung ương Đảng Nhân dân Lào, hai bên nhất trí mở thêm đường phía Tây Trường Sơn chạy trên đất Lào. Xác định "*Đông - Tây Trường Sơn là địa bàn chiến lược vững chắc nối liền hậu phương của cách mạng ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia, một biểu hiện cụ*

*thể của liên minh chiến đấu giữa ba nước trở thành một phương hướng chiến lược quan trọng trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước"*, Đảng Lao động Việt Nam đã thống nhất với Đảng Nhân dân Lào sử dụng một bộ phận đất đai phía Tây Trường Sơn thuộc vùng giải phóng Lào, từ Đường số 8 phía Tây Hà Tĩnh qua tỉnh Bôlykhamxay đến tỉnh Attôpu để xây dựng tuyến đường chi viện chiến lược và xây dựng căn cứ chiến lược cho các chiến trường Nam Đông Dương. Đại diện Trung ương Đảng Lào đã chân tình phát biểu: "*Vận mệnh hai nước chúng ta đã gắn bó mật thiết với nhau. Nhân dân Lào sẽ làm hết sức mình để góp phần vào thắng lợi của nhân dân Việt Nam anh em"*<sup>3</sup>. Sự gắn bó, giúp đỡ của quân và dân Lào với quân và dân Việt Nam trên dải đất Trường Sơn ngày càng được khắc họa đậm nét, đặc biệt sau ngày 5-9-1962, Vương quốc Lào và nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thiết lập quan hệ ngoại giao. Chỉ một năm sau sự kiện trọng đại ấy, năm 1963, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: "*Hai dân tộc Việt-Lào sống bên nhau trên cùng một dãy Trường Sơn. Hai bên dân tộc ta đã nương tựa vào nhau, giúp đỡ lẫn nhau như anh em... tình nghĩa láng giềng Việt Nam - Lào không bao giờ phai nhạt"*.

*2. Đường Hồ Chí Minh, thành quả của sự chung sức, chung lòng, tình nghĩa sắt son vì sự nghiệp cách mạng của quân và dân Việt Nam - Lào*

Khi yêu cầu mở rộng đường, tuyến đường huyết mạch được "lật cánh" sang Tây Trường Sơn, đây cũng là thời kỳ nhân dân các bộ tộc Lào góp công, góp

của tích cực cùng cán bộ và chiến sĩ Việt Nam mở đường. Trung ương Đảng Nhân dân Lào đã họp và đề ra chủ trương: *tim mọi cách giúp đỡ bộ đội Trường Sơn mở đường*. Theo đó, nhân dân 17 huyện thuộc 7 tỉnh của Lào trên mảnh đất Tây Trường Sơn đã tự động dời nhà, bỏ nương rẫy đã từng nuôi sống gia đình họ bao đời để tuyến đường mới bảo đảm được yêu cầu "gần nhất và dễ đi nhất". Không những thế, những đơn vị bộ đội, dân công Việt Nam công tác, chiến đấu trên tuyến đường đều được chính quyền, nhân dân và bộ đội nước bạn giúp đỡ như anh em ruột thịt của mình. Những khi bộ đội Việt Nam thiếu đói nhân dân các bộ tộc Lào dù điều kiện kinh tế rất ngặt nghèo, nhưng sẵn lòng chia sẻ với bộ đội Việt Nam lon gao, bắp ngô, củ sắn cuối cùng. Lực lượng cách mạng Lào đã mở nhiều hoạt động quân sự, vùng giải phóng ở Trung - Hạ Lào được mở rộng, tạo nên thế liên hoàn, tạo điều kiện cho hai Đảng và hai Nhà nước Việt-Lào nhất trí "lật cánh" sang Tây Trường Sơn, chấm dứt tình trạng độc tuyến, đáp ứng yêu cầu ngày càng lớn của chiến trường.

Để có được tuyến đường Trường Sơn - một kỳ công trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX, các thế hệ người Việt Nam mãi mãi khắc ghi và tri ân đối với sự hy sinh to lớn của đồng bào chiến sĩ của hai dân tộc Việt-Lào, đặc biệt của nhân dân các bộ tộc Lào trên dải đất huyền thoại ấy. Từ năm 1965 đến năm 1966, riêng số lượng bom Mỹ ném xuống Trường Sơn là khoảng 136.000 quả bom; năm 1967- 1968 tăng gấp 5 lần;

1968-1969 tăng gấp 15 lần<sup>4</sup>. Trung bình mỗi năm, mỗi km thuộc khu vực đường Trường Sơn phải chịu 736 quả bom các loại<sup>5</sup>. Hàng triệu ha rừng của Lào với hàng triệu mét khối gỗ bị bom đạn, chất độc hóa học của đế quốc Mỹ phá hủy. Chỉ tính riêng trong năm 1969, máy bay đế quốc Mỹ đã đánh phá hàng nghìn trận vào 180 bản làng, thiêu hủy 845 nóc nhà, giết hại 482 người, làm bị thương 344 người,... Hậu quả của chất độc hóa học mà đế quốc Mỹ đã rải xuống núi rừng Trường Sơn đến nay vẫn để lại di chứng cho nhiều thế hệ của nhân dân hai nước Việt - Lào. Thành quả của sự đóng góp, hy sinh đầy chí tình chí nghĩa của quân và dân Lào, đặc biệt là quyết định đồng thuận cho Việt Nam "lật cánh" Đường Trường Sơn sang phía Tây để tiếp tục nối "huyết mạch" cho chiến trường miền Nam, đồng thời cũng đáp ứng cho yêu cầu chi viện cho chiến trường Lào và Campuchia, đã làm thất bại mưu đồ của thế lực chống phá cách mạng ba nước. Ngày 2-9-1975, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã phát biểu: "Đường Trường Sơn là tiêu biểu sức đoàn kết chiến đấu của ba nước, nên mới có độ bền vững diệu kỳ... Dù cho kẻ địch dùng trăm phương ngàn kế thì đường Hồ Chí Minh vẫn phát triển không gì ngăn cản nổi... Nó trở thành một kỳ công chiến lược đóng góp vào cuộc chiến đấu của ba nước, cùng đi đến thắng lợi giải phóng dân tộc Đông Dương trong mùa xuân 1975".

Đồng chí Kayxón Phômvihàn khẳng định: *trên tuyến đường Hồ Chí Minh qua*

*dất Lào, nhân dân Lào đã đóng góp nhiều của cải, sức lực và xương máu, hy sinh góp phần làm cho Việt Nam có điều kiện thuận lợi giải phóng hoàn toàn miền Nam Việt Nam<sup>6</sup>.*

**3. Quân và dân Việt Nam - Lào với quyết tâm, hiệp đồng tác chiến bảo vệ tuyến đường huyết mạch cho cách mạng hai nước**

Ngoài chức năng vận chuyển nhân lực, vật lực cho chiến trường miền Nam và Lào, Đường Trường Sơn đã tạo điều kiện cho cách mạng Lào xây dựng căn cứ cách mạng, hậu phương kháng chiến trên các địa phương mà tuyến đường đi qua. Mối quan hệ đặc biệt thể hiện rõ nét ở sự phối hợp của các lực lượng vũ trang Việt Nam và Lào chiến đấu đánh bại các cuộc hành quân của địch, giải phóng nhân dân và đất đai. Nhờ sự giúp đỡ tích cực và sự hy sinh của nhân dân các bộ tộc Lào, đến cuối tháng 6-1961 đường mới mở nối liền Đường số 12 và Đường số 9 (dài 180 km, rộng 4m) mang tên Đường 129. Đây là bước phát triển mới của tuyến đường chiến lược Trường Sơn - từ thể độc tuyến Đông Trường Sơn, Đường 559 được mở thêm dọc biên giới Việt-Lào và đặc biệt quan trọng là đường Tây Trường Sơn, từ đơn thuần là đường gùi thồ nội địa và dọc theo biên giới đã được mở thêm 200km đường cho xe cơ giới phía Tây Trường Sơn. Đặc biệt tuyến Tây Trường Sơn nằm trên đất Lào dài trên 800 km, chiều ngang hơn 100 km, có 3 cụm căn cứ nằm trong khu rừng già là Lùm Bùm - Tha Mé, Chà Vằn, Phi Hà. Nói về nguyên nhân dẫn đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong kháng chiến chống ngoại xâm, đồng chí Lê

Duân đã khẳng định: "...Nhờ chúng ta liên minh với nhau, mới có điều kiện cần và đủ để đánh thắng". Tháng 5 - 1975, quân và dân Lào nổi dậy, giành thắng lợi hoàn toàn trong cả nước. Ngày 2 - 12 - 1975, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào được thành lập, mở ra một thời kỳ mới cho nhân dân các bộ tộc Lào.

Tổng Bí thư Đảng Nhân dân Cách mạng Lào Cayxôn Phômvihàn đã phát biểu tại Lễ kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (tháng 5-1990): "Nhân dân Lào vô cùng tự hào dọc theo phía Tây dài Trường Sơn đã có con đường mang tên Bác Hồ, con đường đã hiện ngang đứng vững trước hàng triệu tấn bom đạn của quân thù, cùng với con đường phía Đông Trường Sơn góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng nước Lào và miền Nam Việt Nam... Để thực hiện di huấn của Bác Hồ, để xứng đáng với xương máu của biết bao liệt sĩ, anh hùng, với bao dòng nước mắt đau thương của những bà mẹ, người chị, bao công sức và tâm huyết của đồng bào, đồng chí hai nước chúng ta, chúng tôi nguyện cùng nhân dân Việt Nam giữ gìn mãi mãi tình đoàn kết đặc biệt đó. Từ thể hệ này sang thế hệ khác, tình đoàn kết chân thành đó mãi mãi là truyền thống quý báu của nhân dân hai nước Việt - Lào, mà không một kẻ thù nào có thể phá vỡ nổi"<sup>8</sup>.

Những cống hiến lớn lao, hy sinh cao cả của quân và dân Việt Nam cũng như của quân và dân các bộ tộc Lào trên dải đất tuyến lửa này đã thể hiện sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong sự



**Đường Trường Sơn - Đường Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước**

ngiệp chống kẻ thù chung vì độc lập tự do của mỗi dân tộc. Đồng thời là cơ sở lịch sử tạo nên sức sống mãnh liệt cho mỗi tình hữu nghị vĩ đại và quan hệ đặc biệt, mẫu mực hiếm có trong quan hệ quốc tế Việt - Lào vượt qua những chặng đường cam go thử thách trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước sau chiến tranh.

Sau 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và 35 năm ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Lào, khi ôn lại chặng đường lịch sử cùng "chung lưng đấu cật" trong kháng chiến chống ngoại xâm, đồng chí Chumaly Xaynhaxôn, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào đã nhấn mạnh giá trị lịch sử của "Đường mòn Hồ Chí Minh" không chỉ "tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển binh lực, tập hợp lực lượng, vũ khí, khí tài" nhằm chi viện cho chiến trường miền Nam, mà còn "là nơi mà bộ đội Việt Nam đã đoàn kết với bộ đội và nhân dân Lào chiến đấu kiên quyết trên tinh thần

quốc tế và tình đồng chí anh em; mồ hôi, nước mắt, giọt máu và tính mạng của họ đã hòa quyện vào nhau vì thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước cả hai nước"<sup>9</sup>. □

1. *Lịch sử giao thông vận tải Việt Nam*, NXB GTVT, H.1999, tr. 473

2. Phương Việt: "Đường Hồ Chí Minh- một kỳ công chiến lược", *Tạp chí Lịch sử quân sự*, Số 4 -1989, tr. 15

3. *Quan hệ Việt- Lào, Lào - Việt*, CTQG, H, 1993, tr. 295

4. *Tạp chí Lịch sử quân sự*, số 4 -1989, tr. 23

5. *Viên Lịch sử quân sự Việt Nam- Hậu phương chiến tranh nhân dân Việt Nam*, QĐND, H,1997, tr. 239

6. Dẫn theo *Tạp chí Học tập*, Trường Đại học Tổng hợp, tháng 11-1975, tr. 35

7. *Bài phát biểu của đồng chí Lê Duẩn trong cuộc tọa đàm với Lào ngày 13-12-1973*

8. *Báo Nhân Dân*, ngày 19-5-1990, tr. 2,3

9. Chumaly Xaynhaxôn: *Giữ gìn và vun đắp tình hữu nghị vĩ đại và quan hệ đặc biệt Lào - Việt*, *báo Nhân Dân*, số 20766, ngày 19-7-2012, tr. 3.